

Bản án số: 122/2023/HSST.

Ngày: 12 - 9 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Nghiêm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Giàng Thị Máy và ông Mùi Văn Hoạt

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2023/TLST- ST ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Ngân Văn X**, tên gọi khác: **Ngân Văn S**, sinh năm 1983, tại **huyện V, tỉnh Sơn La**. Nơi cư trú: **Bản N, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La**. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Ngân Văn C**, tên gọi khác **Ngân Văn Q** con bà **Vi Thị L** bị cáo có vợ là **Lương Thị T** (Đã ly hôn) và 01, con sinh năm 2004;

Tiền án: Ngày 29/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí HSST 200.000 đồng. **Ngân Văn X** chấp hành xong toàn bộ bản án phạt tù ngày 18/6/2020; Ngày 09/3/2021 Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn xử phạt 28 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí HSST 200.000 đồng. **Ngân Văn X** chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 14/01/2023; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng V**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1976, tại **thành phố S, tỉnh Sơn La**. Nơi cư trú: **Tổ G, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La**. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: **9/10**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn V1** (Đã chết) con bà **Nguyễn**

**Thị L1**, bị cáo có vợ là **Lữ Hồng H** và 03, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. **Dương Văn T1**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1983, tại **huyện Q, thành phố Hà Nội**. Nơi ĐKKHKT: **Thôn C, xã C, huyện Q, Thành phố Hà Nội**, tạm trú tại: **Tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La**. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Dương Văn D**, con bà **Lê Thị H1**, bị cáo có vợ là **Vũ Thị T2** và 02, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. **Quàng Đức N**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1996, tại **huyện S, tỉnh Sơn La**. Nơi ĐKKHKT: **Bản Tạo, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La**, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Quàng Văn K**, con bà **Lò Thị C1**, bị cáo có vợ là **Cà Thị T3** và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Vũ Thị T2**, sinh năm: 1985, trú tại: **Thôn C, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội**. Có mặt.

Ông **Ngân Văn C** (tên gọi khác: **Ngân Văn Q**), sinh năm: 1965, trú tại bản **Nà Chá, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La**. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Dương Văn T1**, **Quàng Đức N** và **Nguyễn Hoàng V** đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và có quen biết nhau. Khoảng 18 giờ ngày 06/02/2023, **Dương Văn T1** điều khiển xe ô tô tải BKS: 29H-83514 đi từ **thành phố Hà Nội lên thành phố S** để trả hàng tạp hóa, tại hàng ghế phụ có **Quàng Đức N** là nhân viên bốc vác cùng đi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực dốc **K1** thuộc địa phận **huyện L, tỉnh Hòa Bình** thì **T1** dừng xe để nghỉ và gọi **Nguyễn Hoàng V** cùng ra ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong thì **N** lên điều khiển xe ô tô, **T1** ngồi ghế phụ, còn **V** thì lên xe ô tô khác di chuyển cùng chiều Hà Nội - Sơn La. Khi đi đến đỉnh **đèo T** thuộc địa phận **huyện M, tỉnh Hòa Bình** thì **V** chuyển sang đi cùng xe của **T1** và ngồi tại vị trí giáp cửa lên xuống bên phụ. Trên đường đi, trong lúc **T1** ngủ thì **V** nói với **N** là đang có chuyện buồn và bảo **N** tìm mua ít ma túy loại **H2** phiên để cùng nhau sử dụng, **N** đồng ý. Khi đi đến khu vực 81 thuộc **xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình**

thì N dừng xe bảo T1 đưa cho 500.000 đồng để N đi mua đồ, T1 đồng ý. V đưa cho N 100.000 đồng, N bỏ ra thêm 100.000 đồng rồi cầm 700.000 đồng một mình xuống xe đi tìm mua ma túy nhưng không mua được nên quay lại xe ngồi bên ghế phụ, T1 điều khiển xe tiếp tục di chuyển. N nói với T1 và V về việc vừa đi tìm mua đồ chơi nhưng không được. Lúc này T1 hiểu lúc trước N bảo T1 đưa cho 500.000 đồng là để góp tiền mua ma túy nên T1 nói với N đến hỏi những người xe ôm ở khu vực ngã ba V, huyện V, tỉnh Sơn La để mua ma túy, N và V đồng ý. Đến khu vực ngã ba V thuộc bản B, xã V thì T1 dừng xe bên phải đường Quốc Lộ 6 rồi cùng V ngồi trên xe ô tô đợi. Những một mình xuống xe đi bộ khoảng 30m thì gặp Ngân Văn X đang đỗ xe máy ở cạnh cổng chào huyện V. Qua trao đổi, X nhất trí đi mua hộ Những 05 viên H2 phiến với giá 500.000 đồng và lấy 200.000 tiền công. Xum nhận 700.000 đồng của N rồi điều khiển xe máy BKS: 26P1-01269 đi đến bản P, xã V, huyện V để mua ma túy. Tại đường dân sinh bản Pa Cốp, X đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi không quen biết, qua trao đổi X đã hỏi mua được của người đàn ông đó 08 viên hồng phiến với giá 500.000 đồng được gói trong mảnh nilon màu hồng. Xum cho gói ma túy vào 01 chiếc phong bì thư gói lại, mang đến để tại vị trí chân cột cổng chào huyện V rồi bảo N đến lấy. Những cầm gói ma túy mang lên xe ô tô để trên tấp lô. Lúc này T1 hỏi có sử dụng ma túy luôn tại đây không? Do dừng xe lâu sợ bị bắt giữ nên V bảo T1 đi thêm một đoạn nữa cho an toàn. T1 điều khiển xe ô tô di chuyển được khoảng 500m, đến khu vực cột mốc H3.173 thì N bảo T1 đỗ xe vào bãi đất trống phía bên trái lề đường để sử dụng ma túy. Sau khi đỗ xe, N lấy vỏ chai nước lọc, vỏ lon nước ngọt, ống hút và chiếc kéo kim loại có sẵn trên xe để làm thành ống điếu. Tiếp đó, N lấy từng viên hồng phiến đặt lên mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt phía dưới làm cho viên hồng phiến nóng lên bốc hơi để V, T1 và N lần lượt sử dụng bằng cách hít qua ống điếu. Đến khi còn lại 02 viên H2 phiến thì V và T1 xuống xe, N một mình sử dụng hết 02 viên Hồng phiến rồi vứt toàn bộ dụng cụ vừa sử dụng ma túy xuống đất khu vực cạnh xe ô tô. Sau đó T1 điều khiển xe ô tô chở N và V tiếp tục đi trả hàng. Đến 02 giờ 00 phút ngày 07/02/2023 khi cả nhóm đi đến khu vực bản Chiềng Đi 1, xã V, huyện V thì bị tổ công tác Công an huyện V dừng xe kiểm tra. Tại đây, T1, N và V đều khai nhận vừa mới cùng nhau sử dụng hồng phiến ở trên xe ô tô của T1. Căn cứ lời khai của Dương Văn T1, Quảng Đức N và Nguyễn Hoàng V, tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra và đưa T1, N và V về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an huyện V để test thử ma túy, kết quả T1, N và V đều dương tính với nhóm Methamphetamine.

Ngày 07/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi T1, N và V đỗ xe ô tô để sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là khu đất trống cạnh đường quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Bó Nhàng 1, xã V, huyện V cách cột mốc H3/173 Quốc lộ F là 22,5 mét. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã đánh dấu các vị trí dụng cụ sử dụng ma túy mà các bị can đã vứt tại khu đất trống trên. Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện, thu giữ: 01 vỏ chai nhựa màu xanh, 01 nắp chai nhựa màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc ống hút màu trắng, 01 chiếc bật

lửa ga màu tím, 01 vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy (chi tiết theo biên bản khám nghiệm hiện trường). Cùng ngày đã tiến hành khám ô tô BKS: 29H-83514, kết quả đã thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại và một số giấy tờ xe.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được ngày 07/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Văn T1, Quảng Đức N và Ngân Văn X. Ngày 21/6/2023 Cơ quan điều tra đã ban hành quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Hoàng V. Quá trình điều tra thu giữ của Dương Văn T1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0848366004, 01 chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-83514 và một số giấy tờ có liên quan; Thu giữ của Quảng Đức N 350.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0334182357 và 0961622724; Thu giữ của Ngân Văn X số tiền 140.000 đồng và 01 chiếc xe máy BKS: 26P1-01269.

Về nguồn gốc số ma túy: Ngân Văn X khai nhận mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Ngày 14/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Quảng Đức N tiến hành diễn lại hành vi chế tạo công cụ và châm lửa để Dương Văn T1, Nguyễn Hoàng V và N sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến nội dung vụ án mà các bị can đã khai báo.

Ngày 02/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V quyết định T5 Bộ C2 giám định xác định bề mặt các dụng cụ thu giữ tại hiện trường có bám dính chất ma túy hay không, loại ma túy gì.

Tại kết luận giám định số: 1561 ngày 10/3/2023 của V2 Bộ C2 kết luận: *Đều tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu: Vỏ chai nhựa màu xanh, không có nắp, trên thân chai có 01 lỗ thủng và 01 ống nhựa màu trắng, một đầu được gắn mảnh sắt màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt và 01 mảnh nilon màu hồng gửi giám định.*

Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, truy tố Ngân Văn X về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố Nguyễn Hoàng V, Dương Văn T1 và Quảng Đức N về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Ngân Văn X phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Nguyễn Hoàng V, Dương Văn T1 và Quảng Đức N phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bị cáo **Ngân Văn X** 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Nguyễn Hoàng V** 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Dương Văn T1** 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Quàng Đức N** 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2,3 Điều 106 BLTTHS:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng Carton niêm phong bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa màu xanh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 01 vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu bạc và 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 140.000 đồng, truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 60.000 đồng đối với bị cáo **Ngân Văn X**.

- Trả lại bị cáo **Dương Văn T1** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0848366004.

- Trả lại bị cáo **Quàng Đức N** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0334182357, 0961622724, và 350.000 đồng tiền NHNNVN.

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 26P1 – 012.69 cho ông **Ngân Văn C**.

- Chấp nhận việc Viện kiểm sát đã trả chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-83514 cho chị **Vũ Thị T2**.

Các bị cáo **Ngân Văn X**, **Nguyễn Hoàng V**, **Dương Văn T1** phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Quàng Đức N** là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn tại phiên tòa xin được miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho **Quàng Đức N**.

Các bị cáo nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 07/02/2023 **Ngân Văn X** đã mua trái phép của một người đàn ông không rõ danh tính 500.000 đồng tiền ma túy, bán lại cho **Quàng Đức N** để hưởng tiền công 200.000 đồng. **Ngân Văn X** có 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đều chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, do đó phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Ngày 07/02/2023 các bị cáo **Nguyễn Hoàng V**, **Dương Văn T1** và **Quàng Đức N** cùng nhau góp tiền mua ma túy. Sau đó bị cáo **Quàng Đức N** chuẩn bị công cụ phương tiện, bị cáo **Dương Văn Thủy** cung cấp địa điểm là ca bin xe ô tô của **T1**, bị cáo **V** điều hành việc lựa chọn vị trí để các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy các bị cáo **Nguyễn Hoàng V**, **Dương Văn T1** và **Quàng Đức N** phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “*Đối với 02 người trở lên*”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất hành vi của từng bị cáo:

- Đối với bị cáo **Ngân Văn X** phạm tội rất nghiêm trọng, đã có 02 tiền án về ma túy đều chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, bán trái phép ma túy cho **Quàng Đức N** để hưởng 200.000 đồng tiền công. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

- Bị cáo **Nguyễn Hoàng V** là người khởi xướng, cùng góp tiền để mua ma túy, điều hành việc lựa chọn vị trí sau đó cùng **Quàng Đức N** và **Dương Văn T1** sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị Cáo **Dương Văn T1** là người tiếp nhận ý chí, cùng góp tiền để mua ma túy và **cung cấp địa điểm là ca bin xe ô tô của T1**.

- Bị cáo **Quàng Đức N** là người tiếp nhận ý chí, cùng góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy, chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy và cho ma túy vào dụng cụ, châm lửa đốt để cho **Dương Văn T1** và **Nguyễn Hoàng V** sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo **Nguyễn Hoàng V**, **Dương Văn T1** và **Nguyễn Hoàng V** cùng nhau góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Do vậy các bị cáo là đồng phạm trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo **V** là người khởi xướng, bị cáo **N** là người tích cực đi mua ma túy. Do đó hai bị cáo **Nguyễn Hoàng V** và **Quàng Đức N** giữ vai trò chính trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy, hành vi tổ chức sử dụng ma túy là rất nguy hiểm, coi thường pháp luật, cố tình phạm tội rất nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Hoàng V có bố đẻ được Nhà Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quàng Đức N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết nặng nặng: Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 thùng Carton niêm phong bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa màu xanh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy có bám dính chất ma túy Methamphetamine; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 01 vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu bạc; 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy đối với Ngân Văn X, Nguyễn Hoàng V, Dương Văn T1 và Quàng Đức N là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cầm tàng trữ, vật không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 140.000 đồng thu giữ của Ngân Văn X là tiền bị cáo thu lợi bất chính do vậy tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

Đối với đề nghị của kiểm sát viên về việc truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 60.000 đồng đối với bị cáo Ngân Văn X. Bị cáo đã dùng tiền vào việc mua xăng để đi mua ma túy do vậy không đề cập đến vấn đề truy thu số tiền trên.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0848366004 thu giữ của Dương Văn T1, không liên quan đến việc bị cáo phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0334182357 và 0961622724 và 350.000 đồng thu giữ của bị cáo Quàng Đức N, không liên quan đến việc bị cáo phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 26P1 – 012.69 thu giữ của Ngân Văn X, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Ngân Văn C, tên gọi khác: Ngân Văn Q, (là bố đẻ của X). Ngày 06/02/2023 ông C cho X mượn chiếc xe máy trên để hành nghề xe ôm, ông C không biết việc X sử dụng chiếc xe máy để đi mua ma túy. Ngày 17/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho ông C quản lý sử dụng là có căn cứ chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-83514 tạm giữ của Dương Văn T1, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của T1 và vợ là chị Vũ Thị T2. Chiếc xe trên đang được vợ chồng T1 thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 (V3) để vay số tiền 665.000.000 đồng. chị Vũ Thị T2 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can. Ngày 02/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên, kèm theo các giấy tờ có liên quan cho chị Vũ Thị T2 quản lý để làm thủ tục xử lý tài sản đảm bảo theo thỏa thuận của các bên là có căn cứ chấp nhận.

Vấn đề liên quan khác: Ngân Văn X khai nhận mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ

[8] Về án phí: Các bị cáo Ngân Văn X, Nguyễn Hoàng V, Dương Văn T1 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quàng Đức N là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn tại phiên tòa xin được miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho Quàng Đức N.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngân Văn X phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt Bị cáo Ngân Văn X 07 (Bảy) năm 06 (S1) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.



Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng V** phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt **Nguyễn Hoàng V** 08 (T4) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T1** phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt **Dương Văn T1** 07 (B) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Quàng Đức N** phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt **Quàng Đức N** 08 (T4) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về vật chứng: **Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS:**

Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng Carton niêm phong bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa màu xanh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 01 vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu bạc; 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy đối với **Ngân Văn X, Nguyễn Hoàng V, Dương Văn T1** và **Quàng Đức N**.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 140.000 đồng thu giữ của **Ngân Văn X**.

Trả lại cho **Dương Văn T1**: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0848366004;

Trả cho **Quàng Đức N** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong chứa thẻ sim thuê bao số 0334182357 và 0961622724 và 350.000 đồng.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 26P1 – 012.69 cho ông **Ngân Văn C**.

Chấp nhận việc Viện kiểm sát đã trả chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-83514 cho chị **Vũ Thị T2**.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 123 ngày 14/8/2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ.

6. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc **Ngân Văn X**, **Nguyễn Hoàng V**, **Dương Văn T1** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo **Quàng Đức N**.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Hồ;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Hồ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Hồ;
- CCTHADS huyện Vân Hồ;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Hồng nghiêm**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Vũ Hồng Nghiêm**

